

CÔNG TY CỔ PHẦN TECHLAB GLOBAL
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TECHLAB GLOBAL

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TECHLAB GLOBAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TECLAB

2. Mã số doanh nghiệp: 0111357069

3. Ngày thành lập: 21/01/2026

4. Địa chỉ trụ sở chính:

km 11, quốc lộ 21, thôn 2, Xã Yên Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0965933456

Fax:

Email: chungnhankiemnghiemqg@gmail.com Website:
il.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: kiểm tra lý, hóa và các phân tích khác của tất cả các loại vật liệu và sản phẩm, gồm: + Kiểm tra âm thanh và độ rung, + Kiểm tra thành phần và độ tinh khiết của khoáng chất..., + Kiểm tra trong lĩnh vực vệ sinh an toàn thực phẩm, bao gồm kiểm tra và kiểm soát liên quan đến sản xuất thực phẩm, ví dụ như kiểm tra động vật trước khi giết mổ, + Kiểm tra đặc tính vật lý và hiệu suất của vật liệu, ví dụ như độ chịu lực, độ bền, độ dày, độ phóng xạ..., + Kiểm tra chất lượng và độ tin cậy, + Kiểm tra hiệu năng của máy đã hoàn thiện như: động cơ mô tô, ô tô, thiết bị điện..., + Kiểm tra môi hàn và mối nối bằng phương pháp chụp X quang, + Phân tích lỗi, nguyên nhân hỏng, + Kiểm tra và đo lường các chỉ số môi trường: ô nhiễm không khí và nước..., + Kiểm tra chất lượng nhiên liệu; - Chứng nhận sản phẩm, bao gồm hàng tiêu dùng, phương tiện giao thông, vỏ điều áp, nhà máy điện hạt nhân; - Kiểm tra an toàn giao thông định kỳ của xe có động cơ; - Kiểm tra thử nghiệm bằng việc sử dụng các mô hình hoặc mô hình mô phỏng (như máy bay, tàu thủy, đập...); - Hoạt động của phòng thí nghiệm tội phạm; - Hoạt động đánh giá chất lượng và nguồn gốc sản phẩm. - Kiểm tra ống dẫn không khí, ống dẫn nước, ống dẫn khí đốt mà không liên quan đến việc sửa chữa hoặc lắp đặt.	7120(Chính)
2.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
3.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
4.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
5.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
6.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
7.	Cho thuê xe có động cơ	7710
8.	Bán buôn thực phẩm	4632
9.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
10.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
11.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
12.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
13.	Khai thác thủy sản biển	0311
14.	Khai thác thủy sản nội địa	0312

15.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
16.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
17.	Trồng lúa	0111
18.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
19.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
20.	Trồng cây mía	0114
21.	Trồng cây thuốc lá, thuốc lào	0115
22.	Trồng cây lấy sợi	0116
23.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
24.	Trồng cây hàng năm khác	0119
25.	Trồng cây ăn quả	0121
26.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
27.	Trồng cây điều	0123
28.	Trồng cây hồ tiêu	0124
29.	Trồng cây cao su	0125
30.	Trồng cây cà phê	0126
31.	Trồng cây chè	0127
32.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
33.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ đấu giá)	4610
34.	Đào tạo sơ cấp	8531
35.	Đào tạo trung cấp	8532
36.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
37.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
38.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
39.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
40.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
41.	Trồng cây lâu năm khác	0129
42.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118

43.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Cung cấp các dịch vụ kiến trúc, dịch vụ kỹ thuật, dịch vụ phác thảo, dịch vụ kiểm định xây dựng như: - Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; - Thiết kế máy móc và thiết bị; - Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông; - Giám sát thi công xây dựng cơ bản. - Dịch vụ điều tra, đo đạc và lập bản đồ; - Vẽ bản đồ và thông tin về không gian. - Điều tra địa vật lý, địa chấn, động đất; - Hoạt động điều tra địa chất; - Hoạt động điều tra đất đai và đường biên giới; - Hoạt động điều tra thủy học; - Hoạt động điều tra lớp dưới bề mặt. - Việc chuẩn bị và thực hiện các dự án liên quan đến kỹ thuật điện và điện tử, kỹ thuật khai khoáng, kỹ thuật hóa học, dược học, công nghiệp và nhiều hệ thống, kỹ thuật an toàn hoặc những dự án quản lý nước; - Việc chuẩn bị các dự án sử dụng máy điều hòa, tủ lạnh, máy hút bụi và kỹ thuật kiểm soát ô nhiễm, kỹ thuật âm thanh...	7110
44.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
45.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
46.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
47.	Quảng cáo	7310
48.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
49.	Sản xuất hóa chất cơ bản	2011
50.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
51.	Sản xuất sản phẩm hóa chất khác chưa được phân vào đâu	2029
52.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
53.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; Các khóa học về chăm sóc sức khỏe Dạy máy tính; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Các khóa đào tạo về các sản phẩm bảo vệ thực vật	8559

54.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế	4649
55.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Buôn bán máy móc thiết bị y tế - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
56.	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng không tái tạo	3511
57.	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng tái tạo	3512
58.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh	4772
59.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, sản phẩm từ ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
60.	Hoạt động của các trung tâm giới thiệu việc làm	7810
61.	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác	7020
62.	Cung ứng lao động tạm thời	7821
63.	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị	3312
64.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ đa dạng phục vụ khách hàng tiêu dùng. Gồm những hoạt động có kỹ năng chuyên môn, khoa học và công nghệ: - Hoạt động môi giới thương mại, tức là sắp xếp việc mua và bán ở mức nhỏ và trung bình, bao gồm các ngành nghề, không kể môi giới bất động sản; - Hoạt động đánh giá trừ bất động sản và bảo hiểm (cho đồ cổ, đồ trang sức...); Tư vấn trong lĩnh vực an toàn lao động tại nơi làm việc; - Tư vấn về nông học; - Tư vấn về công nghệ khác; - Hoạt động tư vấn môi trường; - Hoạt động tư vấn tiết kiệm năng lượng; - Hoạt động tư vấn khác trừ tư vấn kiến trúc, kỹ thuật và quản lý...;	7499

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 200.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HOÀNG THỊ KIM ANH	Xóm 3, Long Phú, Xã Phú Cát, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	15,000	0011870241 61	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	30.000	300.000.000	15,000		
2	HOÀNG TRỌNG ĐỊNH	112/60/161, Phường Lưu, Phường Ngô Quyên, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	15,000	0010780323 57	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	30.000	300.000.000	15,000		

3	HOÀNG ĐỨC CÁT	Áp Thới Thuận B, Xã Trường Thành, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	20,000	001065041037
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	40.000	400.000.000	20,000	
4	NGUYỄN THỊ OANH	Thôn Đĩnh Tú, Xã Kiêu Phú, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	001186005502
			Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	50,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	50,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HOÀNG THỊ KIM ANH

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 11/02/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001187024161

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú: *XÓM 3, LONG PHÚ, Xã Phú Cát, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Xóm 3, Long Phú, Xã Phú Cát, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

* Họ và tên: HOÀNG TRỌNG ĐỊNH

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 01/03/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001078032357

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú: *112/60/161 Phương Lưu, Phường Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *112/60/161 Phương Lưu, Phường Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội